TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 33/2024/QĐST-HNGĐ	*Quan Sơn, ngày 28 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: chị Lộc Thị T - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: bản X, xã S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: anh Hà Đức T - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: khu phố Y, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lộc Thị T và anh Hà Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lộc Thị T và anh Hà Đức T thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Lộc Thị T và anh Hà Đức T thống nhất có hai con chung là Hà Đức Hoàng T, sinh ngày 03/8/2012 và Hà Đức Công T, sinh ngày 02/10/2014. Hai bên thỏa thuận: chị T trực tiếp nuôi dưỡng Hà Đức Hoàng T; anh T trực tiếp nuôi dưỡng Hà Đức Công T. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị T, anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Chị Lộc Thị T và anh Hà Đức T tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Lộc Thị T và anh Hà Đức T thống nhất: chị T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền án phí chị T phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0002482, ký hiệu: BLTU/23 ngày 21/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn. Chị T được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND Huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS Huyện Quan Sơn;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Sơn Lư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trịnh Xuân Tùng